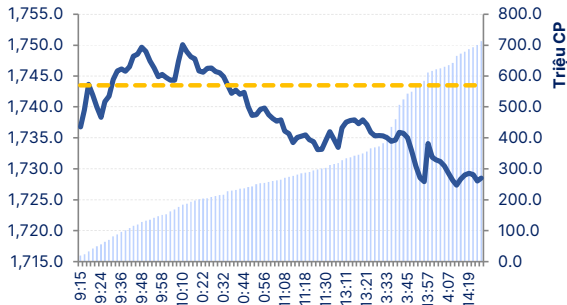


Phiên giao dịch ngày:

21/7/2026

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,730.56	280.74
% Thay đổi Index	↓ -0.74%	↓ -1.29%
KLGD (CP)	803,111,156	71,922,763
GTGD (tỷ đồng)	23,315.52	1,219.98
% Thay đổi GTGD	18.80%	-6.85%

Diễn biến VN-INDEX



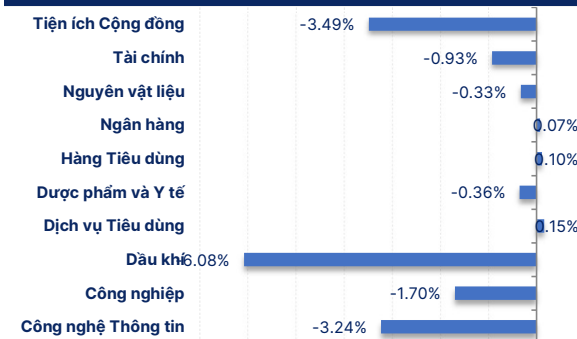
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC -132.99 tỷ	HDB 90.02 tỷ	GAS -68.52 tỷ	BSR -51.05 tỷ
FPT -109.86 tỷ	VNM 80.76 tỷ	PNJ -67.27 tỷ	STB -49.72 tỷ
SHB 107.48 tỷ	MWG 75.34 tỷ	ACB -65.82 tỷ	MBB -49.42 tỷ
	HPG 73.11 tỷ	MSN 62.52 tỷ	PVT 45.45 tỷ
		TCB -59.18 tỷ	VIX 42.85 tỷ

GT Bán: -2898.78

2971.25 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch khá tiêu cực khi VNINDEX không giữ được vùng hỗ trợ 1.750 điểm. VNINDEX tạo khoảng trống giảm giá đầu phiên, phục hồi lên 1.750 điểm với thanh khoản giảm trong phiên sáng, sau đó chịu áp lực điều chỉnh trở lại. Áp lực bán gia tăng mạnh hơn trong phiên chiều, thanh khoản gia tăng mạnh. Kết phiên VNINDEX giảm 12,95 điểm (-0,74%) về mức 1.730,56 điểm, dưới kháng cự quanh 1.750 điểm. VN30 giảm 6,00 điểm (-0,32%) về mức 1.881,32 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực, áp lực bán tiếp tục gia tăng, mở rộng sang nhiều nhóm mã khác với 187 mã giảm giá. Áp lực bán mạnh ở nhóm năng lượng, phân bón, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, Gelex, dược... với thanh khoản tăng. Phục hồi ở một số mã nhóm ngân hàng, thủy sản, thép... các mã có kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng tốt, mức P/E thấp với 100 mã tăng giá và 71 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch khớp lệnh giảm -27,4% so với phiên trước. Mức độ phục hồi kém ở nhiều mã, trong khi áp lực bán vẫn mở rộng ở nhiều nhóm mã khác. Khối ngoại mua ròng nhẹ trở lại với giá trị 72,5 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G8000 kết phiên ở mức 1.884,5 điểm, giảm -0,45% so với phiên trước. Chênh lệch dương 3,18 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G9000, 411G000, 411H3000 chênh lệch trái chiều từ -1,32 điểm đến +5,48 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 7,8% so với phiên trước. Các trader tăng các vị thế đầu cơ trong phiên khi VN30 biến động mạnh. Nghiên về VN30 phục hồi nhẹ sau giảm mạnh vào vùng quá bán ngắn hạn. Ưu tiên xem xét phòng ngừa rủi ro khi VN30 suy yếu. Xu hướng ngắn hạn 411G8000 suy giảm, vùng kháng cự quanh 1.920 điểm, hỗ trợ 1.880 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G8000 là 35.097, tăng mạnh các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tiếp tục suy yếu, giảm mạnh khi không giữ được các vùng hỗ trợ quan trọng như giá trung bình 200 phiên, hỗ trợ tâm lý 1.750 điểm. Trong trường hợp kém tích cực khi áp lực bán giảm tiếp tục gia tăng, VNINDEX có thể tiếp tục giảm về vùng 1.670 điểm - 1.700 điểm tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 4/2026 và sẽ phục hồi trở lại vùng giá quanh 1.750 điểm.

Dưới áp lực bán giảm tỉ lệ dư nợ ký quỹ, tâm lý nhà đầu tư bị quan, có phần thất vọng với diễn biến của thị trường. Rất nhiều cổ phiếu chịu áp lực bán mạnh, vốn hóa thị trường giảm về tương đương, hay dưới vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp. Trong khi doanh nghiệp vẫn kinh doanh tăng trưởng tích cực, chất lượng tài sản, vốn chủ sở hữu tốt. Hiện tại tổng vốn hóa thị trường (không tính đến VinGroup) khoảng 296 tỉ USD, với các thông số định giá cơ bản P/E 10,57; P/B 1,55; tương đương các thời điểm vùng đáy khủng hoảng. Điểm khác biệt lớn là hiện tại tỉ lệ cho vay ký quỹ trên vốn hóa thị trường đang ở mức rất cao. Tuy nhiên, rất nhiều doanh nghiệp chất lượng, tăng trưởng có mức P/E hiện tại khoảng 4-8, P/B thấp, mức hấp dẫn để xem xét đầu tư. Do đó, mặc dù chất lượng thị trường vẫn còn yếu, các áp lực bất định trên thị trường thế giới vẫn tiếp diễn. Chúng tôi cho rằng khi đã kiểm soát được rủi ro tốt. Nhà đầu tư nên xem xét đầu tư vào các doanh nghiệp chất lượng, tăng trưởng ở vùng giá hiện nay.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PAN	21.10	24.0	27-28	23.0	4.6	-8.6%	443.5%	Theo dõi GD	72	26
PVD	18.50	19.0	23-24	18.5	14.4	126.3%	100.3%	Theo dõi GD	69	44
DPM	22.60	23.0	27-28	22.0	12.1	36.5%	96.1%	Theo dõi GD	63	22

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy
Ngắn trung hạn	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	201.2	265.9	292.3	224.3	282.8	256.9	278.3	290.0
Tương quan- VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VIC	DVP	TRC	HCM	VTK	PVD	TET	PHR
	VHM	GMD	DRI	PSI	FOX	PVP	PTG	GVR

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Điều Chỉnh	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Điều Chỉnh
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	361.0	290.8	277.9	277.1	278.9	225.5	282.1	191.7
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	PSD	TVN	SEA	VLB	VBB	DHB	AST
	PVI	PET	POM	ANV	BMP	MSB	NFC	SAS

Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giảm	Suy Giảm	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	0
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Tích Luy	Am_Tang	0
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	289.4	279.8	282.2	257.1	245.4	277.6	256.3	0
Tương quan- VNINDEX	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	33	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	TDB	NAF	OPC					
	POW	ACL	DDN					

Dư nợ margin toàn thị trường lập kỷ lục gần 450.000 tỷ, loạt CTCK cho vay "tỷ USD"

Theo thống kê, tính đến cuối quý 2/2026, dư nợ cho vay (bao gồm margin và ứng trước tiền bán) tại các công ty chứng khoán ước tính vào khoảng 445.000 tỷ đồng, tăng khoảng 30.000 tỷ so với cuối quý 1/2026 và là mức cao kỷ lục từ trước đến nay. Trong đó, dư nợ cho vay ký quỹ (margin) ước tính khoảng 435.000 tỷ đồng vào cuối quý 2, tăng 30.000 tỷ chỉ sau 1 quý và cũng là con số cao nhất trong lịch sử.

Tính đến cuối quý 2, toàn thị trường ghi nhận 16 CTCK có dư nợ cho vay trên 10.000 tỷ đồng, trong đó TCBS, SSI, VPBankS, VPS và HSC là những CTCK có dư nợ trên 1 tỷ USD. TCBS tiếp tục là là CTCK có dư nợ cho vay lớn nhất toàn ngành với giá trị lên đến hơn 51.500 tỷ đồng, tăng gần 7.000 tỷ so với quý trước. Các CTCK có dư nợ tăng mạnh trong quý 2 đa phần đều có ngân hàng hậu thuẫn, có thể kể đến như TCBS, VPBankS, LPBankS, HDS, MBS, SHS... Ngoài ra, SSI là cái tên hiếm hoi không có ngân hàng đứng sau vẫn có dư nợ cho vay tăng mạnh hơn 3.500 tỷ so với cuối quý 1.

Kết phiên, giá dầu Brent tăng khoảng 1,3%, chốt phiên ở mức 89,22 USD/thùng. Trong khi đó, dầu WTI của Mỹ tăng 0,9%, lên 83,23 USD/thùng. Tính từ đầu tháng, giá dầu đã tăng khoảng 20% khi xung đột giữa Mỹ và Iran leo thang mạnh.

Giá dầu tăng sau khi ông Trump tuyên bố Iran sẽ phải "trả giá"

"Mỗi khi Iran giết hại một binh sĩ Mỹ, họ sẽ phải trả giá gấp nhiều lần", ông Trump viết trên mạng xã hội Truth Social. Ông cho biết đã chỉ đạo Bộ trưởng Chiến tranh Pete Hegseth, Chủ tịch Hội đồng Tham mưu trưởng Liên quân Daniel Caine cùng toàn bộ lãnh đạo quân đội Mỹ thực hiện mệnh lệnh này. Trong khi đó, lực lượng Houthi do Iran hậu thuẫn tại Yemen tuyên bố áp đặt lệnh phong tỏa hàng hải đối với Ả-rập Saudi. Houthi cũng nhiều lần đe dọa phong tỏa eo biển Bab el-Mandeb, tuyến hàng hải kết nối Biển Đỏ với các thị trường toàn cầu.

Thế hệ tỷ phú trẻ Trung Quốc: AI lên ngôi, bất động sản vắng bóng

Thế hệ tỷ phú trẻ mới của Trung Quốc đang làm giàu với tốc độ rất nhanh, nhưng khác hẳn giai đoạn trước khi bất động sản thống trị. AI, chip bán dẫn và các công nghệ lõi đang trở thành "mỏ vàng" mới, tạo ra lớp doanh nhân có tham vọng toàn cầu.

Bảng xếp hạng tỷ phú thế giới của Forbes đang phản ánh rõ một sự dịch chuyển đáng chú ý trong cơ cấu tài sản của Trung Quốc. Nếu cách đây một thập kỷ, những cái tên giàu có nhất thường gắn với bất động sản, thương mại điện tử hay sản xuất, thì nay AI và công nghệ cao mới là lĩnh vực tạo ra những tỷ phú trẻ tăng tài sản nhanh nhất. Nổi bật nhất là Liang Wenfeng (Lương Văn Phong, sinh năm 1985), nhà sáng lập DeepSeek. Tính đến ngày 20/7, Forbes ước tính ông sở hữu khối tài sản khoảng 39,5 tỷ USD, xếp thứ 51 thế giới và trở thành tỷ phú AI giàu nhất hành tinh, vượt xa CEO Anthropic Dario Amodei (15,5 tỷ USD) và đồng sáng lập OpenAI Sam Altman (3,3 tỷ USD).

Chứng khoán Mỹ khép phiên ngày 20/07 trong sắc đỏ khi giá dầu tăng trở lại do căng thẳng quân sự giữa Mỹ và Iran leo thang. Kết phiên, chỉ số S&P 500 giảm 0,19% xuống 7.443,28 điểm, trong khi Nasdaq Composite mất 0,05% còn 25.508,07 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 307,16 điểm, tương đương 0,59%, xuống 51.839,26 điểm

Phố Wall nhuộm sắc đỏ, Dow Jones giảm hơn 300 điểm

Mỹ đã thực hiện ngày không kích thứ chín liên tiếp nhắm vào Iran trong đêm. Căng thẳng càng gia tăng khi lực lượng Houthi tại Yemen tuyên bố áp đặt lệnh phong tỏa hàng hải đối với Saudi Arabia. Tuy nhiên, tâm lý thị trường cải thiện vào giữa buổi sáng tại London sau khi người phát ngôn Bộ Ngoại giao Iran Esmail Baghaei phát tín hiệu về khả năng đạt được giải pháp ngoại giao.

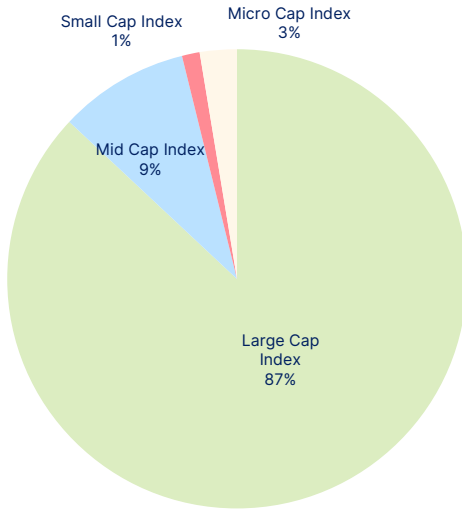
Chất lượng tăng trưởng đến từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi. SHS duy trì nền tảng tài chính vững chắc với tổng tài sản đạt 27.567 tỷ đồng tại ngày 30/06/2026, tăng gần 20% so với cuối năm 2025. Quy mô tài sản tiếp tục được mở rộng, tạo dư địa để Công ty phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Quý 2/2026: SHS củng cố động lực tăng trưởng từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi

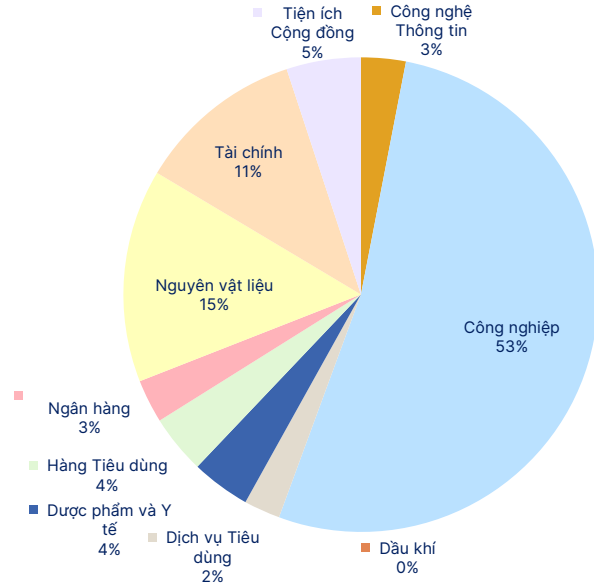
Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, SHS đạt 1.017 tỷ doanh thu và 370 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Kết quả này đến từ sự tăng trưởng tích cực của các mảng kinh doanh cốt lõi là môi giới và Ngân hàng đầu tư. Tăng trưởng của mảng môi giới được hỗ trợ từ gia tăng của doanh thu môi giới và hoạt động cho vay ký quỹ. Dư nợ cho vay khách hàng đạt 11.722 tỷ đồng tại cuối quý 2/2026, tăng 87% so với cùng kỳ 2025 và tăng 29% so với đầu năm. Doanh thu môi giới trong quý 2/2026 tăng 18% so với cùng kỳ, dù giá trị giao dịch bình quân/phiên toàn thị trường giảm 30% từ 31.607 tỷ đồng/phiên trong quý 1 xuống còn 22.215 tỷ đồng/phiên trong quý 2.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,707,681	7.4%	1,468	149.9	11.2
VHM	562,305	17.8%	10,200	13.4	2.3
VCB	473,767	16.1%	4,301	13.2	2.0
BID	269,362	17.8%	4,393	8.4	1.4
CTG	239,222	21.7%	4,906	6.3	1.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
LPB	136,115,578	24.7%	3,738	14.3	3.2
SHB	73,300,693	18.1%	2,578	4.6	0.8
VIX	44,903,272	16.5%	2,307	5.5	1.0
HPG	27,627,225	12.6%	1,830	11.3	1.2
SSI	23,016,393	13.8%	2,152	10.5	1.4

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ADG	↑ 7.0%	4.7%	879	9.1	0.4
VVS	↑ 7.0%	63.9%	13,737	7.0	3.2
TMT	↑ 7.0%	43.7%	1,705	6.3	2.3
HAS	↑ 6.9%	-2.9%	(473)	-	0.5
SGR	↑ 6.7%	6.5%	1,175	10.1	0.6

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	↓ -7.0%	13.2%	1,385	17.6	2.3
SSC	↓ -7.0%	3.7%	1,044	28.1	1.2
GAS	↓ -7.0%	17.7%	4,597	15.9	2.6
PNJ	↓ -7.0%	23.1%	5,554	7.4	1.1
HSL	↓ -6.9%	0.0%	0	19,960.6	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	9,125,530	18.1%	2,578	4.6	0.8
HPG	3,505,414	12.6%	1,830	11.3	1.2
HDB	3,354,351	23.2%	3,545	7.6	1.6
VIX	3,347,160	16.5%	2,307	5.5	1.0
NVL	2,767,288	3.3%	814	15.3	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(2,872,434)	17.5%	2,802	8.2	1.2
PVD	(2,283,000)	6.3%	1,118	17.3	0.6
BSR	(2,168,800)	9.0%	1,041	23.7	2.0
MBB	(2,166,189)	20.1%	3,442	6.6	1.2
TCB	(1,978,200)	14.7%	3,676	8.1	1.1

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn